

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN GIO LINH
Số: 5185/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Gio Linh, ngày 29 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 của các xã, thị trấn
trên địa bàn huyện Gio Linh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN GIO LINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 2815/QĐ-UBND ngày 01/11/2022 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ban hành Quy định đánh giá, chấm điểm chỉ số cải cách hành chính các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Ban Quản lý khu kinh tế; UBND huyện, thị xã, thành phố và UBND xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định Bộ chỉ số cải cách hành chính năm 2022 tại Tờ trình số 01/TTr-HĐTD ngày 27/12/2022 về việc phê duyệt kết quả thẩm định Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 của các xã, thị trấn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt và công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 của UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Gio Linh. (Đính kèm danh sách).

Điều 2. Giao Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng Phòng Nội vụ căn cứ kết quả công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 để xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ và rà soát công tác thi đua, khen thưởng UBND các xã, thị trấn.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Hội đồng thẩm định Chỉ số cải cách hành chính huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- Ban Tổ chức Huyện ủy;
- Các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, NC.



Võ Đắc Hóa

CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2022 CỦA CÁC XÃ, THỊ TRẤN
(Ban hành kèm theo Quyết định số 5185/.../QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của Chủ tịch UBND huyện)

TT	Đơn vị	Điểm chuẩn	Điểm tự đánh giá	Điểm thăm định	Chỉ số CCHC (= % điểm thăm định/điểm tối đa)	Xếp loại	Ghi chú
1	UBND XÃ GIO MAI	100	94.31	94.99	94.99%	Xuất sắc	
2	UBND XÃ GIO CHÂU	100	94.24	94.74	94.74%	Xuất sắc	
3	UBND TT GIO LINH	100	95	93.29	93.29%	Xuất sắc	
4	UBND XÃ GIO SƠN	100	90.11	91.23	91.23%	Xuất sắc	
5	UBND XÃ GIO QUANG	100	98	88.62	88.62%	Tốt	
6	UBND XÃ PHONG BÌNH	100	95	87.97	87.97%	Tốt	
7	UBND XÃ GIO HẢI	100	96.89	87.48	87.48%	Tốt	
8	UBND XÃ TRUNG HẢI	100	92	87.12	87.12%	Tốt	
9	UBND XÃ TRUNG GIANG	100	94	84.9	84.9%	Tốt	
10	UBND XÃ GIO MỸ	100	92	84.07	84.07%	Tốt	
11	UBND TT CỬA VIỆT	100	94.5	83.8	83.8%	Tốt	
12	UBND XÃ HẢI THẠI	100	89	83.77	83.77%	Tốt	
13	UBND XÃ GIO AN	100	87.56	83.26	83.26%	Tốt	
14	UBND XÃ LINH HẢI	100	91.5	83.18	83.18%	Tốt	
15	UBND XÃ TRUNG SƠN	100	95	83.12	83.12%	Tốt	
16	UBND XÃ GIO VIỆT	100	93	80.72	80.72%	Tốt	
17	UBND XÃ LINH TRUNG	100	84.41	70.2	70.2%	Khá	